

Bản án số: 105/2018/HS-ST
Ngày: 15/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Văn Sỹ**

Ông **Nguyễn Phạm Hùng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Trinh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Q Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức C (Tên gọi khác: **Ri**) - sinh ngày 01 tháng 4 năm 1990 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 13, phường B, quận L, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức Anh (sinh năm 1965) và bà Nguyễn Thị Mai (sinh năm 1966).

Tiền án: Có 02 tiền án:

- Ngày 30 tháng 6 năm 2016, Nguyễn Đức C bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 04/12/2016 chấp hành xong.

- Ngày 29 tháng 6 năm 2017, Nguyễn Đức C bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 10 tháng 4 năm 2018 chấp hành xong án phạt tù, riêng án phí hình sự sơ thẩm do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà chưa ra quyết định thi hành án nên chưa thi hành xong.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2006, Nguyễn Đức C bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng. Ngày 25 tháng 4 năm 2008 chấp hành xong.

Bị cáo Nguyễn Đức C đang bị áp dụng biện pháp tạm giam kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế trong một vụ án khác - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh **Phạm Viết Q**, sinh năm 1977; Trú tại: Số 688 đường N, tổ 106, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 29 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Đức C đến khu vực chùa Hòa Mỹ thuộc phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng với mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến đoạn đường T tại khu vực trước chùa Hòa Mỹ, C nhìn thấy một xe ô tô loại 16 chỗ ngồi, biển kiểm soát 43B-008.40 do anh Phạm Viết Q điều khiển đang đỗ tại đây. Lúc này, cửa trước bên phụ của xe ô tô đang mở, còn anh Q đang nằm ngủ ở hàng ghế phía sau xe ô tô, C quan sát thấy có 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng để trên ca bin của xe ô tô nên C đã leo lên xe lấy chiếc điện thoại nói trên rồi bỏ đi, sau đó đưa về nhà sử dụng. Đến ngày 24 tháng 6 năm 2018, Công an phường B, quận L, thành phố Đà Nẵng mời C về làm việc và C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp điện thoại nói trên. Sau đó, Công an phường Hòa Hiệp Bắc đã mời anh Q lên làm việc và anh Q xác nhận điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng do C trộm cắp có các đặc điểm và dữ liệu phù hợp điện thoại của mình bị mất trộm vào sáng ngày 29 tháng 5 năm 2018 trước chùa Hòa Mỹ.

Tại kết luận số 63/KL-HĐĐG ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận: Giá trị của 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu trắng do C trộm cắp là 800.000đ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 92/CT-VKS, ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Đức C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Nguyễn Đức C, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Viết Q đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu không đề cập.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xác nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo thấy được hành vi phạm tội, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức C và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức C trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Đức C đã có hành vi lén lút leo lên xe ô tô của anh Phạm Viết Q đang đỗ tại đoạn đường T trước cổng chùa Hòa Mỹ thuộc phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng của anh Phạm Viết Q. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Đức C chiếm đoạt là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Nguyễn Đức C chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ (Hai triệu đồng) nhưng có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 92/CT-VKS, ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đức C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội với giá trị tài sản trộm cắp không lớn và bị hại đã nhận lại tài sản bị mất; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét mức hình phạt bị cáo khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ là 01 điện thoại di động Iphone 4S màu trắng có số IMEI 990001047695820. Ngày 03 tháng 8 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 61/CSĐT bằng hình thức trả lại cho anh Phạm Viết Q. Hội đồng xét xử xét thấy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu xử lý vật chứng nêu trên là đúng pháp luật nên không đề cập đến.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Đức C 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND Q.Liên Chiểu;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Công an Q.Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Xuân Hương